SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ KIM THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 338/QĐ-TTYT

Phú Thái, ngày 03 tháng 11 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ KIM THÀNH

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 do Quốc hội ban hành ngày 29/11/2024 về Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 của Quốc hội: Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 Tháng 10 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài Chính về việc Hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 40/2025/TT-BYT ngày 25/10/2025 của Bộ Y tế quy định về đấu thầu thuốc tại cơ sở y tế công lập;

Căn cứ công văn số 1659/SYT-NVD ngày 13/02/2026 của Sở Y tế thành phố Hải Phòng về việc chủ động mua sắm thuốc sau khi kết thúc gói thầu MSTT thuốc cấp địa phương năm 2024-2025

Căn cứ Quyết định số 337/QĐ-TTYT ngày 02/11/2026 của Trung tâm Y tế Kim Thành về việc phê duyệt Dự toán Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành;

Xét đề nghị của Khoa Dược-TTB-VTYT về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán gói thầu: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Khoa Dược-TTB-VTYT tổ chức lựa chọn nhà thầu và triển khai thực hiện gói thầu theo đúng Kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt và các quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông (bà) Trưởng phòng Tài chính - Kế toán, Trưởng Khoa Dược-TTB-VTYT và các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT, TCKT, KD.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM Y TẾ KIM THÀNH

Nguyễn Quý Phùng

PHỤ LỤC KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành

(Kèm theo Quyết định số: 558/QĐ-TTYT ngày 03 tháng 11 năm 2026 của Trung tâm Y tế Kim Thành)

STT	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Y tế Kim Thành	Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành	Mua sắm thuốc năm 2026 gồm 13 mặt hàng (tương ứng 13 phần/ lô)	1.996.563.100 đồng	Nguồn thu sự nghiệp và các nguồn thu hợp pháp khác của đơn vị	Chào giá trực tuyến rút gọn qua mạng	Một giai đoạn, một túi hồ sơ	30 ngày	Tháng 11 năm 2026	Đơn giá cố định	12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**1.996.563.100 đồng**								

PHỤ LỤC DANH MỤC HÀNG HÓA

Gói thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2026 cho Trung tâm Y tế Kim Thành

Mã thuốc	Hoạt chất	Hàm lượng, nồng độ	Nhóm thuốc	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
GE.01	Insulin người trộn, hỗn hợp	100IU/ml x 3ml (30/70)	5	Tiêm	Dung dịch tiêm	Ống	9000	85000	765.000.000
GE.02	Fenofibrat	300mg	2	Uống	Viên nang	Viên	50000	3300	165.000.000
GE.03	Methylprednisolon	40mg	4	Tiêm	Thuốc tiêm đông khô	Lọ	6000	16000	96.000.000
GE.04	Metformin hydroclorid	850mg	1	Uống	Viên nén bao phim	Viên	150000	730	109.500.000
GE.05	Glibenclamid + metformin hydroclorid	2,5mg + 500mg	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	150000	1848	277.200.000
GE.06	Glimepirid + metformin hydroclorid	2mg + 500mg	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	100000	2500	250.000.000
GE.07	Methyl prednisolon	4mg	3	Uống	Viên nén	Viên	30000	850	25.500.000
GE.08	Bacillus subtilis	≥ 10 mũ 8 CFU	4	Uống	Thuốc bột	gói	5000	3000	15.000.000
GE.09	Bisoprolol fumarat	3,75mg	4	Uống	Viên nén bao phim	Viên	100000	399	39.900.000
GE.010	Acetylsalicylic acid	75mg	4	Uống	Viên nén	Viên	30000	265	7.950.000
GE.011	Acarbose	25mg	4	Uống	Viên nén	Viên	100000	777	77.700.000
GE.012	Budesonid + formoterol	160mcg + 4,5mcg; 60 liều	1	Dạng hít	Thuốc bột để hít	Ống	600	219000	131.400.000

Mã thuốc	Hoạt chất	Hàm lượng, nồng độ	Nhóm thuốc	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá đã bao gồm VAT (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)
GE.013	Salbutamol sulfat	100mcg x 200 liều	5	Đường hô hấp	Khí dung đã chia liều	Bình	600	60688,5	36.413.100
Tổng Cộng									**1.996.563.100**
Số tiền bằng chữ: Một tỷ chín trăm chín mươi sáu triệu năm trăm sáu ba nghìn một trăm đồng.									